

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục các dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ để tuyển chọn bổ sung cho thực hiện trong 2 năm 2012-2013

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định 28/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2204/QĐ-TTg ngày 06/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Thông tư số 03/TT-BKHCN ngày 20/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn tuyển chọn và quản lý dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 112/TTLT/BTC-BKHCN ngày 02/8/2011 của liên Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý tài chính đối với Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011-2015;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục các dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ để tuyển chọn bổ sung cho thực hiện trong 2 năm 2012-2013 (Danh mục kèm theo).

Điều 2. Trưởng ban Chỉ đạo, Trưởng ban Thư ký, Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ, Chánh văn phòng Chương trình, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, SHTT.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Văn Tùng



DANH MỤC CÁC DỰ ÁN

thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ để tuyển chọn bổ sung cho thực hiện trong 2 năm 2012-2013

(Trích Quyết định số 111/QĐ-BKHCN ngày 10/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên Dự án	Mã hiệu	Tóm tắt mục tiêu/yêu cầu	Tóm tắt nội dung	Sản phẩm dự kiến
1	Áp dụng sáng chế về chống nước biển xâm thực, gây sạt lở ở khu vực Nam bộ	CT68/ 2012-2013 /TW-SC1	<p>- Thúc đẩy, nâng cao tỷ lệ áp dụng sáng chế vào thực tiễn đời sống, sản xuất, kinh doanh;</p> <p>- Tạo ra mô hình mẫu về áp dụng sáng chế vào thực tiễn nhằm góp phần giải quyết vấn đề cấp thiết của xã hội, góp phần phát triển kinh tế và nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam.</p>	<p>- Triển khai ứng dụng công nghệ thuộc sáng chế của Việt Nam đang được bảo hộ hoặc của nước ngoài không được bảo hộ hoặc đã hết hiệu lực bảo hộ ở Việt Nam;</p> <p>- Triển khai biện pháp theo dõi, đánh giá để hoàn thiện công nghệ;</p> <p>- Tổng kết, hoàn thiện công nghệ và đề xuất phương án nhân rộng.</p>	<p>- Công nghệ được triển khai và sản phẩm được sản xuất, chế tạo (nếu sáng chế là sản phẩm, một phần sản phẩm) hoặc vấn đề cụ thể được giải quyết, xử lý (nếu sáng chế là quy trình) cũng như các tài liệu hướng dẫn vận hành kỹ thuật (nếu cần);</p> <p>- Tài liệu giới thiệu và hướng dẫn triển khai sáng chế vào thực tiễn;</p> <p>- Báo cáo kết quả triển khai thực tiễn và hoàn thiện sản phẩm, công nghệ được đề xuất.</p>
2	Áp dụng sáng chế liên quan đến sản xuất, bảo quản hoặc chế biến nông sản	CT68/ 2012-2013 /TW-SC2			
3	Áp dụng sáng chế về xử lý chất thải làng nghề	CT68/ 2012-2013 /TW-SC3			
4	Áp dụng sáng chế về xử lý chất thải đô thị	CT68/ 2012-2013 /TW-SC4			
5	Áp dụng sáng chế về sản xuất điện sạch (từ gió, sóng biển...)	CT68/ 2012-2013 /TW-SC5			

9/11